

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 7 - 2025

V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Quang Sơn.
2. Ông Phạm Hữu Ái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm, Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐ-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, giữa các đương sự:

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Quang Sơn.
2. Ông Phạm Hữu Ái.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm, Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐ-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà [Kim Anh P](#), sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: [Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng](#).

(Địa chỉ cũ: [Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#))

2. Bị đơn: Ông [Nguyễn Văn H](#), sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: [Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng](#).

(Địa chỉ cũ: [Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#))

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai đương sự, nguyên đơn trình bày: Bà [Kim Anh P](#) và ông [Nguyễn Văn H](#) tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn tại [Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 29/4/2022. Trong thời gian chung sống, bà [P](#) cho rằng ông [H](#) không quan tâm đến vợ con, mỗi lần cãi nhau thì thường đập phá tài sản trong gia đình, vợ chồng không tôn trọng nhau, ông [H](#) dùng can cước công dân của bà [P](#) đi vay tiền mà không cho bà [P](#) biết đã vậy còn thường đe dọa đánh đập bà [P](#), vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 02/2025 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà [P](#) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Về hôn nhân: Bà [Kim Anh P](#) ly hôn ông [Nguyễn Văn H](#).

+ Về con chung: Quá trình chung sống, bà [P](#) và ông [H](#) có 01 con chung là [Nguyễn Ngọc H1](#) sinh ngày 29/6/2022, hiện bà [P](#) đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà [P](#) yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông [H](#) phải cấp dưỡng cho con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do không thể tổng đạt trực tiếp văn bản tố tụng cho ông [H](#) nên Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông [H](#) vắng mặt không rõ lý do.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng:

Về việc tuân theo pháp luật, thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Có 01 con chung là [Nguyễn Ngọc H1](#) sinh ngày 29/6/2022, đề nghị giao con chung cho bà [P](#) tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu

nên không xem xét, giải quyết. Bà [P](#) phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà [Kim A](#) Phụng khởi kiện yêu cầu ly hôn ông [Nguyễn Văn H](#) và tranh chấp nuôi con chung do đó Tòa án thấy rằng đây là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại [xã T, tỉnh Lâm Đồng](#) (địa chỉ cũ: [Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#)) nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà [Kim Anh P](#) và ông [Nguyễn Văn H](#) tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại [Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận](#) nên hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của nguyên đơn thì sau khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, bà [P](#) ông [H](#) không còn chung sống như vợ chồng từ tháng 02/2025 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà [P](#) yêu cầu ly hôn ông [H](#). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông [H](#) đến giải quyết nhưng ông [H](#) không chấp hành. Như vậy tình trạng hôn nhân của bà [P](#) và ông [H](#) đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, để đảm bảo quyền lợi của các đương sự và ổn định cuộc sống cho các bên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Bà [P](#) và ông [H](#) có 01 con chung là [Nguyễn Ngọc H1](#) sinh ngày 29/6/2022. Xét thấy ông [H](#) không đến tòa để trình bày ý kiến; bà [P](#) đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên giao con chung [Nguyễn Ngọc H1](#) cho bà [P](#) tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà [Kim Anh P](#) phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273, điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà [Kim A](#) Phụng được ly hôn ông [Nguyễn Văn H](#).

2. Về con chung: Có 01 con chung là [Nguyễn Ngọc H1](#) sinh ngày 29/6/2022, giao con chung cho bà [Kim A](#) Phụng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Ông [Nguyễn Văn H](#) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Bà [Kim Anh P](#) là nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011190 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà [Kim Anh P](#) đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - VKSND khu vực 15 – Lâm Đồng;
 - Phòng THADS khu vực 15 – Lâm Đồng;
 - UBND xã Tân Lập, tỉnh Lâm Đồng
- (CNKH số 23 ngày 29/4/2022 xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

